TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỌ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2022/QĐST-DS	*Thọ Xuân, ngày 13 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH THANH HÓA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Minh Tiến

Thư ký phiên họp: Bà Cao Thị Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên họp: Ông Đỗ Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 10/2022/TLST-DS ngày 19 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 04/2022/QĐST-DS ngày 29 tháng 4 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1973, địa chỉ: Thôn M, xã B, huyện T3 , tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Lê Ngọc T2, sinh năm 1973, địa chỉ: Thôn P, xã N, huyện T3 , tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu và bản tự khai, người yêu cầu là chị Nguyễn Thị T1 trình bày: Chị và anh Lê Ngọc T2 có quan hệ là vợ chồng, chung sống với nhau từ năm 1997, nhưng không làm đăng ký kết hôn. Qúa trình chung sống vợ chồng đã có 02 con chung với nhau, tuy nhiên về tình cảm giữa vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, nên vào năm 2010 chị bỏ đi vào miền Nam làm ăn, từ đó chị không còn liên lạc về với gia đình và cũng không trở về địa phương. Nay chị trở về địa phương, đi làm giấy tờ tùy thân thì mới biết vào năm 2020 anh T2 đã làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố chị mất tích. Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân đã giải quyết tuyên bố chị mất tích tại Quyết định tuyên bố một người mất tích số 09/2020/QĐDS-ST ngày 01/4/2020. Vì vậy, chị

đề nghị Tòa án giải quyết hủy bỏ quyết định tuyên bố chị mất tích, để đảm bảo quyền lợi cho chị.

Tại bản tự khai ngày 29/4/2022 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Lê Ngọc T2 trình bày: Trước đây anh và chị Nguyễn Thị T1 có quan hệ là vợ chồng. Vào tháng 4 năm 2010 chị T1 bỏ nhà đi không có tin tức, nên cuối năm 2019 anh có làm đơn đề nghị Tòa án tuyên bố chị T1 mất tích. Sau đó Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân đã giải quyết tuyên bố chị T1 mất tích theo quy đinh. Nay chị T1 trở về địa phương và có đơn yêu cầu hủy quyết định tuyên bố mất tích, anh không có ý kiến gì, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết: Đề nghị Tòa án áp dụng các Điều 27, 370, 371, 372, 390 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 70 Bộ luật dân sự, Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Nguyễn Thị T1, ra quyết định hủy bỏ quyết định tuyên bố chị Nguyễn Thị T1 mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên họp, người yêu cầu (chị Nguyễn Thị T1); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (anh Lê Ngọc T2) có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt, nên căn cứ khoản 2, 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt chị T1 và anh T2.

[2] Về nội dung yêu cầu: Chị Nguyễn Thị T1 và anh Lê Ngọc T2 có quan hệ là vợ chồng, chung sống với nhau từ năm 1997, nhưng không đăng ký kết hôn; Qúa trình chung sống, vào năm 2010 giữa vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, chị T1 bỏ đi vào miền Nam làm ăn, không còn liên lạc về với gia đình và cũng không trở về địa phương. Anh T2 do không có tin tức về chị T1, nên đã làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị T1 mất tích. Tại Quyết định số 09/2020/QĐDS-ST ngày 01/4/2020 Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân đã tuyên bố chị Nguyễn Thị T1 là người mất tích. Nay chị T1 đã trở về địa phương trình diện và được UBND xã B xác nhận. Xét, chị T1 yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố mất tích là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng Điều 390 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 70 Bộ luật Dân sự, chấp nhận đơn yêu cầu của chị T1, hủy bỏ quyết định tuyên bố chị Nguyễn Thị T1 mất tích.

[3] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị T1 phải nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 149, 370, 371, 372, 390 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 70 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

- Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Nguyễn Thị T1,

Hủy bỏ Quyết định số 09/2020/QĐDS-ST ngày 01/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân về việc tuyên bố chị Nguyễn Thị T1 là người mất tích.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị T1 phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng, chị T1 đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0014224 ngày 18/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân. Như vậy, chị Nguyễn Thị T1 đã nộp đủ.

- Quyền kháng cáo: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết.

- Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thọ Xuân;
- P. kiểm tra nghệp vụ và THA, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Người yêu cầu;
- Người có quyên lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã B ;
- UBND xã N ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tiến